

Số: 01/2017/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 24 tháng 7 năm 2017



NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách ưu đãi đối với học sinh trường Trung học phổ thông Chuyên tỉnh Tuyên Quang và học sinh tham gia đội tuyển của tỉnh dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 4

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Xét Tờ trình số 30/TTr-UBND ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định chính sách ưu đãi đối với học sinh Trường Trung học phổ thông Chuyên tỉnh Tuyên Quang và học sinh tham gia đội tuyển của tỉnh dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia; Báo cáo thẩm tra số 88/BC-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chính sách ưu đãi đối với học sinh Trường Trung học phổ thông Chuyên tỉnh Tuyên Quang và học sinh tham gia đội tuyển của tỉnh dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng

Học sinh Trường Trung học phổ thông Chuyên tỉnh Tuyên Quang.

Học sinh các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh được chọn tham gia đội tuyển của tỉnh dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia.

2. Nội dung chính sách

2.1. Chính sách cho học sinh Trường Trung học phổ thông Chuyên

a) Hằng năm, bố trí kinh phí để cấp học bổng khuyến khích học tập cho tối thiểu 30% học sinh các lớp chuyên có đủ tiêu chuẩn và điều kiện được cấp học bổng theo quy định tại Điều 1, Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

b) Đối với học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ; học sinh mồ côi cha hoặc mồ côi mẹ mà người còn lại không có khả năng nuôi dưỡng; học sinh khuyết tật nặng và đặc biệt nặng, ngoài việc hưởng các chế độ, chính sách hiện hành của Nhà nước, được tỉnh hỗ trợ bằng 100% mức lương cơ sở/tháng/học sinh, thời gian hỗ trợ 9 tháng/năm.

2.2. Chính sách cho học sinh tham gia đội tuyển của tỉnh dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia

a) Học sinh tham gia đội tuyển của tỉnh dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia trong thời gian ôn luyện được hỗ trợ bằng 5% mức lương cơ sở/ngày/học sinh, thời gian hỗ trợ không quá 60 ngày (các chính sách hỗ trợ khác thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước).

b) Những người đã đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, tốt nghiệp loại Giỏi hệ chính quy các trường đại học sư phạm hoặc hệ chính quy khoa sư phạm của học viện, trường đại học công lập trong nước, trường đại học ở nước ngoài, có cam kết công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Tuyên Quang từ đủ 10 năm trở lên, được xét tuyển làm viên chức theo Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ theo đúng vị trí việc làm cần tuyển dụng, được hưởng các chính sách thu hút theo quy định hiện hành và ưu tiên phân công về công tác tại Trường Trung học phổ thông Chuyên.

c) Hỗ trợ kinh phí thực hiện công tác tổ chức bồi dưỡng, ôn luyện và mời những người có trình độ cao, có kinh nghiệm trong bồi dưỡng học sinh giỏi để giảng dạy cho đội tuyển của tỉnh dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia; mức hỗ trợ bằng 80 lần mức lương cơ sở/đội tuyển/năm học.

3. Nguồn kinh phí thực hiện: Do ngân sách tỉnh đảm bảo.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XVIII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 24 tháng 7 năm 2017 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2017. /.

Nơi nhận

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ GD&ĐT; Bộ Tư pháp;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- TT HĐND, UBND xã, phường, thị trấn;
- Công báo Tuyên Quang;
- Cổng Thông tin điện tử của tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Lưu: VT, (Dững).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn

Nguyễn Văn Sơn